

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 27-10-2020
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lại.
2. Ông Nguyễn Q Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án huyện V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 212/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/10/2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1997 (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn Ch, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Nơi cư trú: Khu Đại Đồng, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh Ngô Bá Q, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn Ch, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 6 Tổng cục X Bộ Công an

Địa chỉ: Đường H15, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc O trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Ngô Bá Q đăng ký kết hôn với nhau ngày 16/11/2018 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Trước khi cưới, vợ chồng được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn. Sau khi tổ chức lễ cưới, chị về

nhà anh Q làm dâu ngay. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc sau ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q nghiện ma túy, bản thân chị thiếu sự quan tâm, chia sẻ khó khăn trong cuộc sống vợ chồng. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 2/202 đến nay do anh Q bị bắt tạm giam sau đó phải chấp hành án về tội có liên quan đến ma túy. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được chị xin ly hôn anh Q.

Về con chung: Chị và Q không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Ngô Bá Q trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị O chung sống với nhau từ cuối tháng 11 năm 2018. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Việt Tiến, huyện V, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở tự nguyện. Hiện nay anh đang chấp hành án phạt tù, chị O xin ly hôn anh thì anh đồng ý ly hôn. Anh đã được cán bộ Trại giam giải thích quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Về con chung: Anh xác định anh và chị O không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Ngọc O vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Bá Q. Ngoài ra, chị O không yêu cầu gì khác.

Đối với anh Ngô Bá Q vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án;

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56,57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Ngọc O được ly hôn anh Ngô Bá Q.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng

Việc chị Nguyễn Ngọc O khởi kiện xin ly hôn anh Ngô Bá Q. Anh Q có nơi cư trú tại thôn Ch, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện V thụ lý vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Ngô Bá Q vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên anh Q có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Ngô Bá Q theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Ngọc O và anh Ngô Bá Q đều trình bày trong hồ sơ anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 16/11/2018 tại UBND xã Việt Tiên, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Chị O cũng đã cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn bản chính cho Tòa án. Như vậy hôn nhân của chị Nguyễn Ngọc O và anh Ngô Bá Q là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Về tình trạng hôn nhân: Theo chị O trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do do anh Q nghiện ma túy, chồng ly thân từ tháng 2/2020 đến nay. Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận việc này. Chị O xin ly hôn, anh Q đồng ý. Xét thấy: Cuộc sống vợ chồng của chị O và anh Q có phát sinh mâu thuẫn đến trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị O đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q là có căn cứ chấp nhận theo Điều 57 luật hôn nhân gia đình.

Ngoài yêu cầu xin ly hôn nguyên đơn không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56,57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

số 326/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Ngọc O được ly hôn anh Ngô Bá Q.

Án phí: Chị Nguyễn Ngọc O phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền dự phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2016/0001302 ngày 22/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị Nguyễn Ngọc O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Việt Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Văn Hiếu